

Bản án số: **52/2024/HS-ST**

Ngày 12 - 3 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Thái M1; sinh năm 1966; tại Thành phố H cư trú (nơi đăng ký thường trú: Không, chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Mỹ H và bà Lâm M; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2023 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Ngân hàng Thương mại cổ phần S1; địa chỉ trụ sở: 19 - 25 N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện hợp pháp: Chị Trần Thị Kiều N, sinh năm: 1981; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 134/15 Đường số A, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: D L, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) - Giám đốc Phòng G - Ngân hàng Thương mại cổ phần S1. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 35 phút, ngày 16/10/2023, tại Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 - Chi nhánh C - Phòng G (địa chỉ: 4 T, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh), anh Trần Tiến K đang trực bảo vệ thì nghe có tiếng động lạ ở trước cửa chính và ở phía trụ ATM đặt ở phía bên phải trụ sở ngân hàng. Qua quan sát trên camera an ninh của ngân hàng, anh K phát hiện Thái M1 đang dùng nhiều cục bê tông và đá ném vào bên trong trụ ATM của ngân hàng nên gọi điện thoại đến Công an P, Quận H để trình báo. Sau đó, Công an P, Quận H đến đưa Thái M1 về trụ sở Công an P, Quận H để lập hồ sơ vụ việc chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Thái M1 khai nhận như sau: Vào khoảng 22 giờ, ngày 15/10/2023, M1 điều khiển xe mô tô màu đỏ không gắn biển số đến trước Phòng G - Chi nhánh C của Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 (địa chỉ: 4 Tầng Thiện Vương P, Quận H) rồi khóa bánh xe, để tại ngân hàng, sau đó đi bán vé số quanh khu vực cầu N. Đến 20 giờ 20 phút, ngày 16/10/2023, M1 quay lại ngân hàng để lấy xe thì không thấy xe nên đã hỏi người dân xung quanh thì không ai biết xe của M1 ở đâu. Sau đó, M1 quay lại ngân hàng thì thấy cửa mở hé, bên trong có bật điện sáng nên M1 đến gõ cửa nhưng không có ai trả lời. Lúc này, do M1 tức giận vì bị mất xe nên nhặt một viên gạch lót vỉa hè ném nhiều lần vào cửa chính ngân hàng và cửa kính trước trụ ATM đặt bên phải của ngân hàng nhưng chưa làm bể kính. Tiếp đó, M1 lấy 01 cục bê tông (có kích thước khoảng 26 x 17 x 6cm) ở đầu hẻm D T, Phường A, Quận H và một số viên gạch khác rồi dùng hai tay ném các cục bê tông và gạch vào màn hình ATM, M1 ném tổng cộng 06 lần làm hư hỏng màn hình giao dịch LCD (LCD M), mặt nhựa khoan kỹ thuật (FDK Facial For SS22e,P77,SS, S), khung bàn phím chức năng kèm kính chắn và phim chức năng (Privacy FilterScreen with F) là linh kiện của trụ ATM NCR 22E trên.

Tại bản Kết luận định giá số 196/KL-HĐĐGTS ngày 19/10/2023, Hội đồng định giá tài sản Quận H kết luận đối với các tài sản bị hư hỏng như sau:

- 01 màn hình giao dịch LCD (LCD M), là linh kiện của trụ ATM NCR 22E có giá là: 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm ngàn đồng).

- 01 mặt nhựa khoan kỹ thuật (FDK Facial For SS22e,P77,SS, S) có giá là: 33.600.000 đồng (Ba mươi ba triệu sáu trăm ngàn đồng).

- 01 Khung bàn phím chức năng kèm kính chắn và phim chức năng (Privacy FilterScreen with F), là linh kiện của trụ ATM NCR 22E, có giá là: 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

Tổng trị giá các tài sản nêu trên là 67.100.000 đồng (sáu mươi bảy triệu một trăm ngàn đồng).

Vật chứng trong vụ án:

- 01 cục bê tông có kích thước (26 x 17 x 6 cm) và 07 mảnh gạch vỡ (loại gạch lót lề đường);

- 01 USB bằng kim loại màu bạc hiệu Kingston dung lượng 8GB chứa 06 đoạn hình ảnh M1 dùng đá ném làm hư hỏng trụ ATM.

Trách nhiệm dân sự: Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 73.810.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS-Q8 ngày 25/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Thái M1 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thái M1 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại. Về vật chứng thu giữ: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cục bê tông có kích thước (26 x 17 x 6 cm) và 07 mảnh gạch vỡ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 09 giờ, ngày 16/10/2023, tại số D T, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Thái M1 có hành vi cố ý dùng cục bê tông và gạch ném vào bên trong trụ ATM làm hư hỏng màn hình giao dịch LCD (LCD M), mặt nhựa khoan kỹ thuật

(FDK Facial For SS22e,P77,SS, S), khung bàn phím chức năng kèm kính chắn và phím chức năng (Privacy FilterScreen with FDKs P77 & SS) của trụ ATM NCR 22E, là tài sản của Ngân hàng Thương mại cổ phần S1, tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 67.100.000 đồng.

[3] Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” như sau:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

b) Gây thiệt hại cho tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 với tổng trị giá là 67.100.000 đồng, đây là tình tiết định khung hình phạt của tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành

người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Dữ liệu điện tử: 01 USB bằng kim loại màu bạc hiệu Kingston dung lượng 8GB chứa 06 đoạn hình ảnh M1 dùng đá ném vào trụ ATM, xét là chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 cục bê tông có kích thước (26 x 17 x 6 cm) và 07 mảnh vỡ gạch lát lề đường, xét là công cụ bị cáo dùng phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 73.810.000 đồng. Xét thấy, đây là thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đối với bị hại. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thái M1 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cục bê tông có kích thước (26 x 17 x 6 cm) và 07 mảnh vỡ gạch lát lề đường.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31/01/2024).

- Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 357, 468, 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Thái M1 bồi thường cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S1 số tiền 73.810.000 (bảy mươi ba triệu tám trăm mười ngàn) đồng, thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Thái M1 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp 3.690.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THAHS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc